

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày: 28-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Nữ;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Cao Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Trần Phương T, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1995 tại tỉnh Bình Dương; căn cước công dân số 074095008335; nơi cư trú: Số D, đường H, tổ E, khu phố G, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc L; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Ngày 15/8/2019, Đỗ Trần Phương T bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HS-ST; ngày 08/9/2020, Đỗ Trần Phương T bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HS-ST ngày 15/8/2019, buộc T chấp hành hình phạt là 03 năm tù theo Bản án số 220/2020/HS-ST, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 24 tháng 7 năm 2025 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hoa H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A, khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là số A, khu phố M, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh), có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1960; địa chỉ: Số C, đường H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10 tháng 02 năm 2025, Đỗ Trần Phương T điều khiển xe mô tô biển số 61B1-292.38 đi đến khu vực phường T để gặp bạn. Trên đường quay trở về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô biển số 61B1-292.38 đi về ngang qua nhà số A, khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương của bà Nguyễn Thị Hoa H thì nhìn thấy trong nhà có nuôi gà nhưng không có ai trông coi, T nảy sinh ý định vào bắt trộm gà của nhà bà H. Để thực hiện ý định trên, T đi vào trong khu nuôi gà và bắt trộm 01 con gà trống, trọng lượng khoảng 01kg rồi bỏ vào trong áo trước bụng, sau đó điều khiển xe mô tô biển số 61B1-292.38 đi về nhà tại số D, khu phố G, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau khi phát hiện bị mất trộm 01 con gà trống, ngày 14 tháng 02 năm 2025, bà H đã đến Công an phường C để trình báo sự việc. Đến ngày 18 tháng 02 năm 2025, T đến Công an phường C đầu thú về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con gà trống, trọng lượng 01kg.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng Hình sự kết luận: 01 con gà trống, trọng lượng 01kg, trị giá 120.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã giao trả con gà trên cho bà Nguyễn Thị Hoa H. Hiện bà H không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 130/CT-VKSTDM ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Đỗ Trần Phương T để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Trần Phương T từ 6 đến 9 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trần Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, Bản kết luận định giá tài sản cùng những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại địa chỉ số A, khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh), Đỗ Trần Phương T là người có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con gà trống, trọng lượng 01kg, trị giá 120.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Hoa H (theo Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố T). Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi và ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho bị hại; sau khi phạm tội, bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nên đề nghị của Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Đối với xe mô tô biển số 61B1-292.38, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS do bà Đỗ Thị T1 đứng tên giấy chứng nhận xe máy, bà T1 và bị cáo T khai thống nhất bị cáo T mượn xe của bà T1, bà T1 không biết T mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Hồ sơ vụ án thể hiện khi bị cáo T đầu thú, cơ quan Công an không thu giữ tài sản, đồ vật nào từ bị cáo T; do đó Hội đồng xét xử không đề cập, xử lý xe mô tô biển số 61B1-292.38, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Trần Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trần Phương T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Trần Phương T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Thủ Dầu Một thuộc Trại Tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hằng